



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 03 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO TÓM TẮT

Tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm,
nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022
(Phục vụ tiếp xúc cử tri kỳ họp thứ 5 HĐND Thành phố khóa XVI)

I. Cập nhật kết quả năm 2021 và tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2022

Trong 2 tháng cuối năm 2021 và 6 tháng đầu năm 2022, các cấp, các ngành và toàn thể nhân dân, doanh nghiệp đã thực hiện quyết liệt các giải pháp phòng, chống dịch COVID-19, tập trung phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội... Sản xuất, kinh doanh phục hồi rõ nét. UBND Thành phố cập nhật kết quả năm 2021 và tóm tắt tình hình kinh tế - xã hội (KTXH) 6 tháng đầu năm 2022 như sau:

1. **Đánh giá bổ sung kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển KTXH năm 2021:**

Một số chỉ tiêu thay đổi tích cực hơn so với đã báo cáo: Thu ngân sách đạt 267.232 tỷ đồng (đã ước 241.896 tỷ đồng); Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân tăng 1,77% (đã ước tăng 1,9-2,4%); Kim ngạch xuất khẩu đạt 15,98 tỷ USD, tăng 0,9% (đã ước 14,98 tỷ USD, giảm 1,2%); Kim ngạch nhập khẩu đạt 35,05 tỷ USD, tăng 20,7% (đã ước 34,35 tỷ USD, tăng 18,33%); Thu hút đầu tư nước ngoài đạt 1,524 tỷ USD (đã ước 1,5 tỷ USD).

Bên cạnh đó, một số chỉ tiêu đạt thấp hơn so với số đã ước như: Số doanh nghiệp thành lập mới 24.016 đơn vị, giảm 10% (đã ước 25,19 nghìn doanh nghiệp, giảm 5%); Vốn đầu tư phát triển xã hội giảm 0,8% (đã ước giảm 0,52%); GRDP bình quân đầu người 128,2 triệu đồng (đã ước 129 triệu đồng); Số trường học công lập đạt chuẩn quốc gia tăng thêm 73 trường (đã ước 85 trường), tỷ lệ đạt 79% (đã ước 79,2%). Như vậy, có thêm 01 chỉ tiêu không đạt kế hoạch là Số trường công lập đạt chuẩn quốc gia (đạt 73 trường, KH là 80 trường).

2. **Thực hiện các nhiệm vụ phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội**

- **Thành phố thực hiện hiệu quả các giải pháp phòng, chống dịch COVID-19:** Cùng cả nước mở cửa trở lại nhiều hoạt động kinh doanh, du lịch, nhà hàng, khách sạn trong trạng thái bình thường mới tạo đà phục hồi phát triển KTXH.

- **Đảm bảo an sinh xã hội:** Đã hỗ trợ 2,631 triệu lao động, người sử dụng lao động, hộ kinh doanh gặp khó khăn do ảnh hưởng bởi COVID-19 với kinh phí 2.531,7 tỷ đồng; Bảo hiểm xã hội đã chi trả cho trên 3,239 triệu lao động đang tham gia bảo hiểm thất nghiệp và người lao động tạm dừng bảo hiểm thất nghiệp với số tiền 4.859,7 triệu đồng; Xét duyệt hộ gia đình vay vốn từ nguồn vốn ngân sách Thành phố ủy thác qua Ngân hàng chính sách xã hội để tạo việc làm cho 29.444 lao động với số tiền 1.382 tỷ đồng; Cho vay các chương trình tín dụng chính sách theo Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ đạt 58 tỷ đồng với 1.010 khách hàng. Thực

hiện hiệu quả Chương trình cho vay người sử dụng lao động để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất 324 tỷ đồng cho 262 lượt người sử dụng lao động để trả lương cho 76.925 lượt người lao động.

- *Thực hiện hiệu quả việc hỗ trợ sản xuất, kinh doanh và các chính sách miễn, giảm thuế, lệ phí*; Trong 5 tháng đầu năm 2022, thực hiện giảm VAT 2% đối với 41.797 doanh nghiệp, đạt 43% kế hoạch; Tổng giá trị thuế VAT được giảm trừ 2% là 1.734 tỷ đồng, đạt 24% kế hoạch; Đã hỗ trợ giảm 88 tỷ đồng đối với cơ sở, hộ, cá nhân kinh doanh; Giảm lệ phí trước bạ khoảng 450 tỷ đồng (lũy kế là 1.350 tỷ đồng, đạt 75% KH). Đã huy động xã hội hoá để hỗ trợ tiền mặt và cho vay cho trên 5,69 triệu lượt đối tượng với tổng kinh phí 7.243,6 tỷ đồng. Hỗ trợ học phí cho trẻ em mầm non và học sinh phổ thông năm học 2021-2022 do ảnh hưởng COVID-19 dự kiến là 892,993 tỷ đồng.

- *Hệ thống hạ tầng KTXH được tiếp tục đầu tư phát triển*; Triển khai xây dựng, cải tạo trường học công lập để đủ điều kiện đạt chuẩn quốc gia, nâng cấp hệ thống y tế và tu bổ, tôn tạo di tích trong giai đoạn 2022-2025 và các năm tiếp theo, Ngân sách cấp Thành phố dự kiến đầu tư 49.203 tỷ đồng để thực hiện 1.470 dự án (236 dự án cấp Thành phố: 24.429,9 tỷ đồng, 1.234 dự án ngân sách Thành phố hỗ trợ cấp huyện: 24.773,5 tỷ đồng), trong đó: Giai đoạn 2021-2025 dự kiến cân đối 41.105,4 tỷ đồng; giai đoạn sau năm 2025 là 8.098 tỷ đồng.

3. Sản xuất, kinh doanh phục hồi khá nhanh

- *Đảm bảo cân đối thu, chi ngân sách*: Thu ngân sách trên địa bàn tăng 15,5% so cùng kỳ và đạt 54,9% dự toán, trong đó: Thu nội địa tăng 15,2% và đạt 54,4% dự toán. Chi ngân sách địa phương đạt 37,7% dự toán, tăng 34,7% so với cùng kỳ, trong đó: Chi đầu tư phát triển đạt 35,0% dự toán, tăng 73,1%; Chi thường xuyên đạt 41,6% dự toán, tăng 12,8%. Công tác tài chính, ngân sách được chỉ đạo thường xuyên, kịp thời phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19; hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19; chuẩn bị, tổ chức Sea Games 31...

- *Kinh tế tăng trưởng khá cao*: GRDP 6 tháng tăng 7,79%¹ (Quý I tăng 6,03%, quý II tăng 9,49%) - gấp 1,32 lần mức tăng cùng kỳ năm 2021 (5,91%); trong đó, dịch vụ tăng 9,05% - gấp 1,58 lần mức tăng cùng kỳ (5,74%); công nghiệp và xây dựng tăng 6,31%, nông nghiệp tăng 2,39%, thuế sản phẩm tăng 4,55%.

- *Xuất khẩu phục hồi mạnh*; kim ngạch ước tăng 19,5% - gấp gần 5 lần mức tăng cùng kỳ năm 2021 (4,5%). Nhập khẩu duy trì mức tăng cao tương đương cùng kỳ (22,5%).

- *Chỉ số giá tiêu dùng có xu hướng tăng cao*, bình quân 5 tháng đầu năm 2022 tăng 3,04% (cùng kỳ tăng 0,97%). Một số nhóm hàng có chỉ số CPI bình quân tăng cao so với bình quân cùng kỳ: Nhóm giao thông tăng 15,3%; nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng 4,85%; đồ uống và thuốc lá tăng 2,03%; văn hóa, giải trí và du lịch tăng 1,83%; hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 1,78%.

- *Hoạt động bán lẻ, vận tải, du lịch phục hồi mạnh*; Tổng mức bán lẻ ước tăng 21,8% - gấp 3 lần mức tăng cùng kỳ (7,2%). Khối lượng hàng hóa vận chuyển tăng 30,8% (cùng kỳ giảm 10,7%), doanh thu tăng 18,6% (cùng kỳ tăng 11,3%). Đại hội

¹ TP Hồ Chí Minh tăng 3,82%; Đà Nẵng tăng 7,23%; Cần Thơ tăng 8,04%; Hải Phòng tăng 11,10%

Thể thao Đông Nam Á thu hút nhiều đoàn vận động viên và khách du lịch góp phần thúc đẩy ngành dịch vụ tăng đột biến. Khách du lịch quốc tế tăng 79,5% (cùng kỳ giảm 86,2%); Khách du lịch trong nước tăng 25,9% (cùng kỳ giảm 17,7%).

- *Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản tiếp tục ổn định*; Cơ cấu cây trồng tiếp tục được cơ cấu theo hướng tăng cây rau, màu và chuyên canh cây lâu năm; Chăn nuôi ổn định, không có dịch bệnh lớn xảy ra; đàn trâu bò, lợn và gia cầm đều tăng; hưởng ứng tích cực Chương trình trồng 1 tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025, đến nay tổng số cây đã trồng là 245.640 cây, đạt 52,3% kế hoạch.

- *Vốn đầu tư phát triển toàn xã hội tăng 8,8%* - cao hơn cùng kỳ (8,4%); vốn huy động của các tổ chức tín dụng tăng 4,5% (cùng kỳ tăng 3,2%) và dư nợ cho vay nền kinh tế tăng 5,4% (cùng kỳ tăng 4,2%). Trong 5 tháng đầu năm: Thu hút đầu tư nước ngoài đạt 312 triệu USD; Đầu tư vốn ngoài ngân sách đạt 2.117,2 tỷ đồng; Có 11.517 doanh nghiệp thành lập mới với số vốn đăng ký 144.571 tỷ đồng (tăng 6% về số lượng doanh nghiệp và tăng 5% vốn đăng ký).

4. Quản lý và phát triển đô thị chuyển biến tích cực; quy hoạch, xây dựng và phát triển nhà ở được quan tâm đẩy nhanh tiến độ; hạ tầng đô thị được duy trì tốt; tiếp tục xây dựng xã nông thôn mới nâng cao

- *Đã được phê duyệt*: Nhiệm vụ Quy hoạch Thủ đô thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch chung không gian xây dựng ngầm đô thị trung tâm thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch phân khu đô thị sông Hồng, sông Đuống, Quy hoạch bến bãi đỗ xe, trung tâm tiếp vận và trạm dừng nghỉ trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- *Xây dựng hạ tầng và phát triển đô thị được đẩy mạnh; công tác quản lý trật tự xây dựng được tăng cường*; Đã hoàn thiện và trình Chính phủ Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội; HĐND Thành phố đã thông qua Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 20/5/2022 thống nhất chủ trương bố trí, cân đối vốn cho Dự án; Chính phủ đã trình Quốc hội Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án. UBND các quận, huyện, thị xã và các Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị đã tiến hành kiểm tra 7.825 công trình, qua đó phát hiện, thiết lập hồ sơ xử lý vi phạm 174 trường hợp (2,22%). Đẩy nhanh tiến độ cấp nước sạch; Duy trì thoát nước và xử lý nước thải; Tiếp tục mở rộng diện tích cây xanh; Đảm bảo chiếu sáng và vệ sinh môi trường; Đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác hạ ngầm cáp viễn thông, điện lực...

- *Tăng cường quản lý đất đai và thực hiện các kế hoạch, chương trình, đề án về lĩnh vực môi trường, khoáng sản, tài nguyên*; Thành phố đang tập trung triển khai Dự án xây dựng tổng thể hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai thành phố Hà Nội; đã thực hiện hạng mục đo đạc trên 27/27 địa bàn và hoàn thành đo đạc bản đồ ngoại nghiệp và tổ chức nghiệm thu 477/489 xã, phường, thị trấn. Đã ban hành quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với 83 khu đất với tổng diện tích 82,02 ha; Công tác đấu giá đất thu 3.106 tỷ đồng, đạt 24,94% kế hoạch; Thu tiền sử dụng đất 5.845 tỷ đồng, đạt 29,22% kế hoạch; Thu tiền thuê đất 1.127 tỷ đồng, đạt 20,49% kế hoạch; Tiếp tục xác định nghĩa vụ tài chính theo Quyết định giao đất, cho thuê đất đối với 42 dự án, dự kiến thu 9.434,3 tỷ đồng. Tổng hợp giao đất dịch vụ trên địa bàn Thành phố đến nay được 40.535 hộ/49.945 hộ đủ điều

kiện, đạt 81,16%. Đã cấp Giấy chứng nhận (GCN) và kê khai, đăng ký đất đai lần đầu cho các hộ gia đình, cá nhân trong khu dân cư đạt 99,6%; cho người mua nhà tại dự án phát triển nhà ở đạt 71,8%; cho người mua nhà tái định cư đạt 93,02%; cho hộ gia đình, cá nhân sau dồn điền đổi thửa đất sản xuất nông nghiệp đạt 99,21%. Cấp GCN và đăng ký kê khai đất đai lần đầu cho các tổ chức được 21.969 thửa đất; cho các cơ sở tôn giáo đạt 67,80%; cho các cơ sở tín ngưỡng đạt 45,10%.

- *Đảm bảo vệ sinh môi trường*; 100% rác thải được thu gom và vận chuyển trong ngày tại khu vực đô thị và 90-95% tại khu vực nông thôn. Đẩy nhanh tiến độ Nhà máy điện rác Sóc Sơn tại Khu xử lý chất thải Nam Sơn. Khởi công nhà máy điện rác SERAPHIN khu xử lý chất thải rắn Xuân Sơn, Sơn Tây. Tiếp tục triển khai nhiệm vụ thuộc Đề án phục hồi chất lượng môi trường nước và phát triển 04 con sông nội đô (Tô Lịch, Kim Ngưu, Lừ, Sét). Tiếp tục triển khai đồng bộ quy chế phối hợp quản lý bảo vệ khoáng sản, đặc biệt là khu vực giáp ranh giữa thành phố Hà Nội với các tỉnh giáp ranh.

- *Xây dựng nông thôn mới tiếp tục được đẩy mạnh*; Đến nay, đã có 13/18 huyện, thị xã đạt chuẩn nông thôn mới (NTM); 382/382 xã đạt chuẩn NTM, trong đó: 48 xã NTM nâng cao, 5 xã NTM kiểu mẫu; Hiện có 1.649 sản phẩm OCOP, năm 2022 có 25/30 quận, huyện đăng ký sản phẩm OCOP với tổng số 479 sản phẩm tham gia đánh giá, phân hạng.

5. Lĩnh vực văn hóa, xã hội tiếp tục phát triển

- *Đảm bảo thông tin liên tục, thông suốt; thông tin tuyên truyền được quan tâm; hoạt động đổi mới khoa học công nghệ tiếp tục được đẩy mạnh*; Thực hiện việc tuyên truyền rộng khắp các nhiệm vụ chính trị, KTXH, công tác phòng chống dịch Covid-19; quảng bá hình ảnh Thủ đô nhân sự kiện Đại hội Thể thao Đông Nam Á lần thứ 31; Tổng chi hỗ trợ đổi mới khoa học công nghệ ước đạt 12,512 tỷ đồng, đạt 43% KH; 14 doanh nghiệp đổi mới khoa học công nghệ, đạt 93% KH.

- *Các hoạt động nghệ thuật, lễ hội diễn ra sôi động*; Tổ chức tuyên truyền, cổ động trực quan, biểu diễn nghệ thuật, thể thao chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước và Thủ đô. Đã chuẩn bị chu đáo về điều kiện vật chất, kỹ thuật và con người góp phần tổ chức thành công SEA Games 31, trong đó đoàn thể thao Thủ đô đạt 151/446 huy chương (62 Huy chương vàng), đóng góp 1/3 số huy chương toàn đoàn, giúp đoàn thể thao Việt Nam xác lập kỷ lục về số huy chương tại SEA Games 31. Tiếp tục đầu tư tu bổ, tôn tạo di tích theo Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 06/5/2022 của UBND Thành phố với 420 dự án, kinh phí 9.784,5 tỷ đồng.

- *Chất lượng giáo dục và đào tạo tiếp tục giữ vững*; Đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 trong tình hình mới, tổ chức dạy học trực tiếp của các khối lớp; Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch tuyển sinh đầu cấp và thi tốt nghiệp THPT năm 2022. Trong kì thi chọn Học sinh giỏi quốc gia năm 2022, Hà Nội tiếp tục đứng đầu về số lượng đạt giải. Có 04/04 đề tài nghiên cứu khoa học của học sinh trung học phổ thông dự thi quốc gia đều đoạt giải. Tiếp tục quan tâm đầu tư xây dựng, cải tạo trường học công lập để đủ điều kiện đạt chuẩn quốc gia theo Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 06/5/2022 của UBND Thành phố với 653 dự án, kinh phí 20.913,4 tỷ đồng.

- Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân tiếp tục được cải thiện; dịch bệnh trên người được kiểm soát; an toàn thực phẩm được tăng cường. Đến nay, 99,9% người trên 18 tuổi và trẻ em từ 12-17 đã được tiêm vắc-xin phòng COVID-19 mũi 2; mũi nhắc lại tỷ lệ đạt cao (95,4% với người trên 18 tuổi). Triển khai tiêm vắc-xin cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi đạt 69,2% số trẻ thuộc đối tượng tiêm. Các dịch bệnh lưu hành khác cơ bản được kiểm soát. Hoạt động khám chữa bệnh được đảm bảo. Tỷ lệ bao phủ Bảo hiểm y tế đạt 91,81% dân số. Số người tham gia BHYT đạt trên 7,48 triệu người, tăng 2,57%. Số người tham gia BHXH bắt buộc đạt trên 1,88 triệu người, tăng 4,42%.

- Các chính sách xã hội được thực hiện kịp thời, đầy đủ, đúng đối tượng; an sinh xã hội được đảm bảo. Dịp Tết 2022, toàn Thành phố đã trao tặng hơn 1,91 triệu suất quà với tổng kinh phí 724,7 tỷ đồng (nguồn xã hội hóa chiếm 7,7%), đạt 183% kế hoạch, tăng 17,3% so với Tết 2021. Đã tiếp nhận và giải quyết trên 8,4 nghìn hồ sơ hưởng chế độ ưu đãi đối với người có công và thân nhân người có công với kinh phí khoảng 33,2 tỷ đồng; Dự kiến giải quyết việc làm cho 117,93 nghìn lao động, đạt 73,7% kế hoạch; Tiếp nhận 21,46 nghìn hồ sơ đề nghị trợ cấp bảo hiểm thất nghiệp (BHTN), trong đó đã thẩm định và ra quyết định hưởng BHTN cho 21,24 nghìn người, kinh phí 575,4 tỷ đồng. Đã giao kế hoạch và thực hiện các giải pháp giảm nghèo năm 2022 theo chuẩn mới ban hành của Thành phố.

6. Cải cách hành chính được đẩy mạnh, đồng bộ giữa cải cách thủ tục và cải cách bộ máy, thể chế; kỷ cương hành chính được củng cố; tiếp tục quan tâm công tác dân tộc, tôn giáo

- Cải cách thủ tục hành chính có bước cải thiện: Chỉ số PAPI của Hà Nội tăng 39 bậc so với năm 2020, xếp thứ 9/63. Chỉ số SIPAS tăng 3 bậc, xếp thứ 30/63 tỉnh, thành phố.

- Tiếp tục rà soát sắp xếp tổ chức bộ máy; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức 05 sở, 03 ban thuộc Thành phố, một số trường cao đẳng, trung cấp và đơn vị trực thuộc sở. Triển khai Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Phê duyệt danh sách và kinh phí tinh giản biên chế 02 đợt với 97 người nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc ngay; Triển khai thực hiện Kế hoạch số 68-KH/TU ngày 23/3/2022 của Thành ủy Hà Nội thực hiện công tác rà soát, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ hiện tại.

- Công tác dân tộc, tôn giáo tiếp tục được quan tâm; Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của Thủ đô giai đoạn 2021-2030. Các chính sách dân tộc được thực hiện kịp thời, đúng đối tượng. Tiếp tục thực hiện tốt công tác tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn Thành phố. Hướng dẫn thực hiện và giải quyết nhu cầu sinh hoạt của các tổ chức, cá nhân tôn giáo, tín ngưỡng theo qui định của pháp luật.

7. Công tác quốc phòng được củng cố; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; quan tâm giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, lãng phí; các hoạt động đối ngoại tiếp tục duy trì và phát triển

- Thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng địa phương; đảm bảo trật tự, an toàn xã hội, nhất là các ngày lễ, tết và sự kiện chính trị quan trọng của Đảng, Nhà nước diễn

ra trên địa bàn; Bảo vệ an toàn tuyệt đối các mục tiêu trọng điểm, các buổi thi đấu và hoạt động bên lề Sea Games 31; Chuẩn bị công tác diễn tập Khu vực phòng thủ năm 2022 tại 02 sở ngành và 09 quận, huyện.

- *Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, lãng phí tiếp tục được chỉ đạo sát sao*; Các cơ quan hành chính của Thành phố đã triển khai 202 cuộc thanh tra, đã kết luận 109 cuộc. Qua đó đã phát hiện vi phạm, kiến nghị thu hồi hơn 4,9 tỷ đồng; kiến nghị kiểm điểm trách nhiệm đối với 36 tập thể và 38 cá nhân. Đã tiếp nhận và xử lý 19.964 đơn các loại (giảm 23,4%). Ngày 13/5/2022, Ban Thường vụ Thành ủy đã ban hành Quyết định số 2835-QĐ/TU thành lập Ban Chỉ đạo Thành ủy về Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. UBND Thành phố đã ban hành và thực hiện Kế hoạch về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022, chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.

- *Công tác đối ngoại đạt tiếp tục được quan tâm toàn diện, khẳng định vai trò của Thủ đô trong hoạt động đối ngoại chung của cả nước*, nhất là công tác lễ tân đối ngoại Lễ Khai mạc, Bế mạc SeaGames 31 và Tiệc chào mừng Sea Games 31. Xúc tiến ký kết tăng cường quan hệ hợp tác hữu nghị với các thành phố, địa phương trên thế giới. Công tác lãnh sự, người Việt Nam ở nước ngoài tiếp tục được quan tâm.

- *Công tác phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố và các đoàn thể tiếp tục được đẩy mạnh, hiệu quả nâng cao*, đặc biệt trong công tác vận động toàn dân đoàn kết, chung tay phòng, chống dịch COVID-19; vận động nhân dân quyên góp hỗ trợ công tác phòng, chống dịch; tặng quà, thăm hỏi gia đình chính sách, đối tượng có công, hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn trong các dịp lễ, tết.

ĐÁNH GIÁ CHUNG: Được sự chỉ đạo sâu sát, quyết liệt của các cấp ủy Đảng, chính quyền, sự nỗ lực, cố gắng của doanh nghiệp và toàn thể nhân dân Thủ đô, Thành phố đã thực hiện các giải pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 và phục hồi và phát triển KTXH; các hoạt động sản xuất, kinh doanh phục hồi nhanh; Quản lý và phát triển đô thị chuyển biến tích cực; hạ tầng đô thị được duy trì tốt; văn hóa, xã hội tiếp tục phát triển, chất lượng giáo dục được giữ vững; an sinh xã hội được đảm bảo; quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; các hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế tiếp tục được triển khai hiệu quả. *Bức tranh KTXH có một số điểm nổi bật như sau:*

(1). Kiểm soát tốt dịch bệnh COVID-19; Đến nay, 99,9% người trên 18 tuổi và trẻ em từ 12-17 đã được tiêm vắc-xin phòng COVID-19 mũi 2, mũi nhắc lại tỷ lệ đạt cao (95,4% với người trên 18 tuổi). Triển khai tiêm vắc-xin cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi đạt 69,2% số trẻ thuộc đối tượng tiêm.

(2). Thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp phục hồi và phát triển KTXH: hỗ trợ cho người dân, người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19; cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách; miễn, giảm thuế, lệ phí; cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi vay...

(3). Kinh tế phục hồi mạnh mẽ:

- GRDP 6 tháng tăng 7,79% (Quý I tăng 6,03%, quý II tăng 9,49%) – gấp 1,32 lần mức tăng cùng kỳ năm 2021 (5,91%); trong đó, dịch vụ tăng 9,05% - gấp 1,58 lần mức tăng cùng kỳ (5,74%).

- Cân đối thu – chi ngân sách được đảm bảo; thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn tăng cao (15,5% so cùng kỳ và đạt 54,9% dự toán, trong đó: Thu nội địa tăng 15,2% và đạt 54,4% dự toán).

- Xuất khẩu phục hồi mạnh; kim ngạch ước tăng 19,5% - gấp gần 5 lần mức tăng cùng kỳ năm 2021 (4,5%). Nhập khẩu duy trì mức tăng cao tương đương cùng kỳ (22,5%).

- Tổng mức bán lẻ ước tăng 21,8% - gấp 3 lần mức tăng cùng kỳ năm 2021 (7,2%); Khối lượng hàng hóa vận chuyển tăng 30,8% (cùng kỳ giảm 10,7%), doanh thu tăng 18,6% (cùng kỳ tăng 11,3%); Khách du lịch quốc tế tăng 79,5% (cùng kỳ giảm 86,2%); Khách du lịch trong nước tăng 25,9% (cùng kỳ giảm 17,7%).

- Vốn đầu tư phát triển toàn xã hội tăng cao hơn cùng kỳ (8,8% so với mức tăng cùng kỳ là 8,4%); vốn huy động của các tổ chức tín dụng tăng 4,5% (cùng kỳ tăng 3,2%) và dự nợ cho vay nền kinh tế tăng 5,4% (cùng kỳ tăng 4,2%).

(4). Công tác quy hoạch được đẩy nhanh tiến độ; nhiều quy hoạch quan trọng được phê duyệt. Xây dựng hạ tầng KTXH được đẩy mạnh: Đã trình Chính phủ Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án Đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội; Triển khai đầu tư xây dựng, cải tạo trường học công lập để đủ điều kiện đạt chuẩn quốc gia, nâng cấp hệ thống y tế và tu bổ, tôn tạo di tích trong giai đoạn 2022-2025 và các năm tiếp theo.

(5). Chuẩn bị chu đáo các điều kiện về vật chất, kỹ thuật và con người góp phần tổ chức thành công SEA Games 31; Đoàn thể thao Hà Nội đạt thành tích ấn tượng với 151 huy chương – chiếm 1/3 số huy chương toàn đoàn.

Bên cạnh kết quả nêu trên, còn *một số tồn tại, hạn chế và nguyên nhân*:

- Triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao năm 2022 theo Chương trình hành động số 02/CTr-UBND còn chậm; Quý I/2022 có tổng số 70 nhiệm vụ thì có 29 nhiệm vụ chậm (41,4%).

- Theo quy định tại Nghị quyết số 11-NQ/CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi phát triển KTXH: Ngành y tế chậm triển khai thực hiện đầu tư hệ thống hạ tầng y tế theo quy định tại (nguồn vốn của Trung ương đầu tư Hệ thống y tế cơ sở cho 67 xã, phường thành phố Hà Nội và Trung tâm CDC vùng tại Hà Nội); Một số chính sách hỗ trợ sản xuất, kinh doanh của Trung ương chậm được ban hành, hướng dẫn thực hiện.

- Bên cạnh sự cải thiện xếp hạng của Chỉ số PAPI và Chỉ số SIPAS, các chỉ số PCI giảm 01 bậc, PAR Index giảm 02 bậc so với năm 2020. Nguyên nhân chủ quan chủ yếu là do công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành và quận, huyện, thị xã có lúc thiếu chặt chẽ, chưa thật sự hiệu quả; thủ tục hành chính cho doanh nghiệp, người dân còn phiền hà.

- CPI bình quân 5 tháng đầu năm 2022 tăng 3,04% - cao hơn khá nhiều mức tăng cùng kỳ (tăng 0,97%) gây áp lực lên mục tiêu năm 2022 là kiểm soát lạm phát dưới 4%; trong đó nhóm hàng giao thông tăng cao nhất – 15,3%. Nguyên nhân quan

chủ yếu là do đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu liên quan đến chiến tranh tại Uc-rai-na và cấm vận đối với Liên bang Nga; giá nhiên, nguyên liệu cho sản xuất, xây dựng và hầu hết hàng hóa tiêu dùng đều tăng.

- Chỉ số sản xuất công nghiệp 5 tháng đầu năm tăng 6,4% - thấp hơn cùng kỳ năm 2021 (tăng 9,4%). Nguyên nhân khách quan chủ yếu là do các doanh nghiệp gặp khó khăn do bị ảnh hưởng dịch bệnh COVID-19 trong thời gian dài; ngoài ra, việc mở rộng đầu tư, sản xuất kinh doanh còn gặp khó khăn về mặt bằng, vốn đầu tư,...

- Tháng 5: số lượt hành khách vận chuyển tăng cao (18,6%), trong đó, vận tải hành khách công cộng tăng 44,8%. Tuy nhiên, lũy kế 5 tháng đầu năm: Số lượt hành khách vận chuyển giảm 20% (cùng kỳ tăng 12,8%), vận tải hành khách công cộng chỉ bằng 85% cùng kỳ năm 2021. Lý do chủ yếu là ảnh hưởng của dịch COVID-19 các tháng 1, 2 giảm sâu nên tổng chung 5 tháng vẫn giảm.

- Số doanh nghiệp thực hiện thủ tục giải thể (tăng 12%) và đăng ký tạm ngừng hoạt động (tăng 56%) tăng cao hơn so với số doanh nghiệp được thành lập mới (tăng 6%). Nguyên nhân khách quan chủ yếu của việc doanh nghiệp thực hiện thủ tục giải thể và tạm ngừng hoạt động là do gặp khó khăn do bị ảnh hưởng dịch bệnh COVID-19 trong thời gian dài,...

- Giải ngân vốn đầu tư công tăng khá cao so với cùng kỳ và cao hơn các địa phương thuộc phạm vi kiểm tra của Tổ công tác số 4 của Thủ tướng Chính phủ về đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2022, tuy nhiên vẫn thấp hơn mức chung của cả nước và thấp hơn so với kỳ vọng.

II. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm

1. Về phòng, chống dịch COVID-19: Tập trung thực hiện đồng bộ, hiệu quả Chương trình phòng chống dịch COVID-19 (2022-2023) của Chính phủ; theo tiến độ cấp vắc xin của Bộ Y tế, hoàn thành tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ từ 5-12 tuổi trước tháng 9/2022; bảo đảm các hoạt động KTXH thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19; triển khai đầu tư hệ thống y tế theo Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 08/4/2022 của HĐND Thành phố và Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 06/5/2022 của UBND Thành phố.

2. Tổ chức thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô và công tác quy hoạch: Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tập trung đẩy nhanh tiến độ lập Quy hoạch Thủ đô thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 gắn với định hướng phát triển Thủ đô Hà Nội “*Văn hiến - Văn minh - Hiện đại*”.

3. Thúc đẩy nhanh sự phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội

3.1. Bám sát diễn biến của dịch COVID-19, xung đột quan sự Nga – Uc-rai-na, chính sách “Zero COVID-19” của Trung Quốc, động thái chính sách của các ngân hàng trung ương của các nền kinh tế lớn để chủ động có kịch bản điều hành linh hoạt nhằm đẩy nhanh sự phục hồi và phát triển KTXH.

3.2. Thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả hơn nữa các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân các dự án đầu tư; Đôn đốc quyết liệt tiến độ các công trình trọng

điểm, các công trình thiết yếu; Phát huy cao nhất hiệu quả của 06 Tổ công tác của Thành phố về giải ngân vốn đầu tư công; xác định đây là những nhiệm vụ chính trị trọng tâm, là một trong các tiêu chí quan trọng để đánh giá, xếp loại cuối năm đối với tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu. Triển khai thực hiện Kế hoạch của UBND Thành phố đầu tư xây dựng, cải tạo trường học công lập để đủ điều kiện đạt chuẩn quốc gia, nâng cấp hệ thống y tế và tu bổ, tôn tạo di tích trong giai đoạn 2022-2025 và các năm tiếp theo. Tập trung hoàn thiện thủ tục đầu tư dự án Đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội; tháo gỡ khó khăn tối đa cho các dự án ODA, dự án vốn đầu tư nước ngoài, đầu tư ngoài ngân sách nhằm đẩy mạnh kích cầu đầu tư.

3.3. Theo dõi chặt chẽ thị trường, giá cả hàng hóa và cả tình hình thời tiết để có chính sách, giải pháp kịp thời bảo đảm cân đối cung – cầu, điều hành bình ổn giá phù hợp; đảm bảo lưu thông hàng hóa, thúc đẩy thương mại, xuất nhập khẩu bền vững và các cân đối về điện, xăng dầu, nhất là bảo đảm cung cấp điện an toàn, ổn định cho sản xuất và sinh hoạt trong mùa cao điểm nắng nóng; phân đấu kiểm soát chỉ số giá dưới 4%.

3.4. Tiếp tục thực hiện các giải pháp hỗ trợ sản xuất, kinh doanh theo Chương trình phục hồi và phát triển KTXH về miễn, giảm, gia hạn thời hạn nộp thuế, phí theo các nghị định của Chính phủ số 15/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022, số 32/2022/NĐ-CP ngày 21/5/2022; Hỗ trợ lãi suất cho vay theo Nghị định của Chính phủ số 31/2022/NĐ-CP ngày 20/5/2022; Hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Hỗ trợ cho vay tín dụng các đối tượng ưu tiên theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP ngày 26/4/2022, Quyết định số 09/2022/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 và các chính sách hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ.

3.5. Tiếp tục cơ cấu lại các ngành kinh tế, phát triển các mô hình kinh tế mới:

- Đẩy nhanh phát triển các lĩnh vực dịch vụ: du lịch, vui chơi, giải trí, vận tải, logistics... Thúc đẩy doanh nghiệp logistics đổi mới, sáng tạo, cung ứng chuỗi dịch vụ logistics ở mức độ 3, mức độ 4, hướng đến mức độ 5, logistics điện tử.

- Hoàn thành xây dựng hạ tầng kỹ thuật 05 cụm công nghiệp đã khởi công, đồng thời khởi công xây dựng hạ tầng kỹ thuật 39 cụm công nghiệp đã có quyết định thành lập; Xem xét thành lập các cụm công nghiệp mới theo quy hoạch. Hỗ trợ khoảng 30 doanh nghiệp tham gia lập hồ sơ xét chọn sản phẩm công nghiệp chủ lực. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện “Số hóa cơ sở dữ liệu hệ thống điện thành phố Hà Nội - Thí điểm trên địa bàn quận Ba Đình và huyện Gia Lâm”.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025; Chuẩn bị tốt cho vụ mùa và thực hiện tốt việc phòng, chống dịch bệnh trên vật nuôi và cây trồng; Phòng chống thiên tai năm 2022, công tác tiêu thoát nước mùa mưa, gia cố đê, kè chống úng ngập....

- Hỗ trợ hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn; Tổ chức tuần hàng trái cây, nông sản; Phiên chợ Việt và các chuyển bán hàng lưu động, Tuần lễ quảng bá, giới thiệu và bán sản phẩm OCOP.

4. Phát triển các lĩnh vực văn hóa, thông tin; đảm bảo an sinh xã hội

- Triển khai thực hiện Nghị quyết chuyên đề số 09-NQ/TU ngày 22/02/2022 của Thành ủy về “Phát triển công nghiệp văn hóa trên địa bàn Thủ đô giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”; Tổ chức Đại hội Thể dục thể thao Thủ đô lần thứ X và các hoạt động kỷ niệm ngày lễ lớn trong năm của đất nước và Thủ đô đảm bảo an toàn, thành công.

- Ban hành và thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng thành phố giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch phát triển công nghiệp công nghệ thông tin, điện tử - viễn thông và Kế hoạch phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2025. Thực hiện Kiến trúc Chính quyền điện tử thành phố Hà Nội; Chương trình Chuyển đổi số thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2022. Thực hiện tốt công tác phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước mùa hè. Rà soát, sắp xếp cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng quy định; Hoàn thành chỉ tiêu công nhận mới 70 trường đạt chuẩn quốc gia năm 2022. Đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến trong giáo dục.

- Đảm bảo tốt các điều kiện khám chữa bệnh; Phòng, chống dịch bệnh mùa hè (sốt xuất huyết) và theo sát tình hình dịch bệnh đậu mùa khỉ; Kiểm soát chặt chẽ vệ sinh an toàn thực phẩm. Giám sát các cơ sở y dược tư nhân. Ban hành và thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin Ngành Y tế.

- Đảm bảo an sinh xã hội; Thực hiện đầy đủ các chính sách đối với người có công. Thực hiện Kế hoạch thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025; Hoàn thành chỉ tiêu giảm 723 hộ nghèo và 4.526 hộ cận nghèo. Thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo trên địa bàn và Kế hoạch phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của Thủ đô.

5. Tăng cường nâng cao hiệu quả và chất lượng quản lý nhà nước về quy hoạch, đất đai, trật tự xây dựng, trật tự đô thị, bảo vệ môi trường

- Triển khai thực hiện Chỉ thị số 14-CT/TU ngày 02/3/2022 của Thành ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch, quản lý đô thị và trật tự xây dựng trên địa bàn thành phố Hà Nội. Tập trung đẩy nhanh tiến độ lập Quy hoạch Thủ đô thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Đồ án điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch chi tiết các khu chung cư cũ. Hoàn thành phê duyệt Quy hoạch phân khu đô thị vệ tinh Phú Xuyên (khu 1, khu 2, khu 3); Quy hoạch phân khu đô thị Xuân Mai (khu 1,2,3); một số Quy hoạch xây dựng vùng huyện trên địa bàn Thành phố.

- Hoàn thiện Chương trình phát triển nhà ở giai đoạn 2021-2030, định hướng đến 2045 trình kỳ họp thứ 5 HĐND Thành phố. Ban hành và thực hiện Quy định về cải tạo xây dựng lại nhà chung cư trên địa bàn thành phố Hà Nội. Phấn đấu hoàn thành công tác kiểm định và lập quy hoạch các nhà chung cư Đợt 1.

- Xử lý cắt tỉa, hạ độ cao, chặt hạ cây nguy hiểm, gia cố cọc chống trong mùa mưa bão. Thực hiện Kế hoạch hạ ngầm dây cáp điện trên các tuyến phố theo tiến độ.

Đôn đốc tiến độ thực hiện: Các dự án cấp nước sạch nông thôn tại các huyện: Sóc Sơn, Đông Anh, Thường Tín, Ứng Hòa, Mỹ Đức, Chương Mỹ, Phúc Thọ, Ba Vì; Hoàn thành chỉ tiêu cấp nước sạch khu vực nông thôn đạt 85%. Đảm bảo Nhà máy điện rác Sóc Sơn đi vào hoạt động ổn định. Đẩy nhanh tiến độ Dự án Nhà máy điện rác Seraphin, Dự án Hệ thống xử lý nước thải Yên Xá.

6. Thực hiện hiệu quả chủ đề năm 2022 “Kỷ cương, trách nhiệm, hành động, sáng tạo, phát triển”; thực hiện tốt công tác quân sự địa phương, đảm bảo an ninh trật tự; duy trì tốt công tác đối ngoại:

- Tiếp tục đơn giản hóa thủ tục hành chính, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác phối hợp giải quyết thủ tục hành chính liên thông; nâng cao các chỉ số PCI, PAR Index. Khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để phục vụ hoạch định chính sách, xây dựng Chính phủ điện tử.

- Triển khai thực hiện Đề án số 15-ĐA/TU ngày 12/5/2022 của Thành ủy về nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của HĐND các cấp thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2026 gắn với thực hiện thí điểm mô hình chính quyền đô thị và củng cố chính quyền nông thôn tại thành phố Hà Nội.

- Chuẩn bị tốt nội dung phục vụ các chương trình làm việc của Thành ủy và HĐND Thành phố. Tổ chức sơ kết 01 năm thực hiện Mô hình chính quyền đô thị theo nghị quyết của Quốc hội. Xây dựng Luật Thủ đô (sửa đổi) để đưa vào Chương trình Luật, pháp lệnh năm 2023. Xây dựng Kế hoạch phát triển KTXH, Kế hoạch ngân sách và Kế hoạch đầu tư công năm 2023.

- Đảm bảo an ninh, an toàn tuyệt đối các sự kiện chính trị, văn hóa, thể thao trên địa bàn. Thực hiện diễn tập khu vực phòng thủ tại 09 quận, huyện, thị xã và 02 sở ngành. Tuyên truyền, hướng dẫn các cơ sở kinh doanh, khu dân cư thực hiện nghiêm các quy định về phòng chống cháy nổ; công tác phòng chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn.

- UBND Thành phố phối hợp với Thường trực HĐND, Đoàn Đại biểu Quốc hội Thành phố, Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố và các tổ chức thành viên, tạo sự đồng thuận cao trong xã hội thực hiện tốt công tác dập dịch và các nhiệm vụ phát triển KTXH. Nâng cao chất lượng đối ngoại nhân dân, tăng cường tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về Thủ đô với hình ảnh thân thiện, an toàn, có trách nhiệm. Chú trọng các hoạt động hợp tác quốc tế về khoa học và công nghệ, xúc tiến đầu tư, thương mại. Chủ động phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành Trung ương trong những vấn đề liên quan đến cơ chế, chính sách đặc thù của Thành phố. Thực hiện tốt các nội dung, chương trình hợp tác với các tỉnh, thành phố trong cả nước./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Phụ lục: Kết quả thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2021

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH 2020	KH 2021	ƯTH 2021	Cấp nhật 2021	Ghi chú
A NHÓM CHỈ TIÊU KINH TẾ TỔNG HỢP							
1	Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP)	%	4,18	7,5	2,92		Không đạt KH
	Trong đó:						
	- Dịch vụ	%					
	- Thuế sản phẩm trừ trợ cấp	%	3,83	7,5	2,71		
	- Công nghiệp và xây dựng	%	1,61	4,3	2,19		
	+ Công nghiệp	%	6,48	9,6	3,85		
	+ Xây dựng	%	5,19	9,0	5,37		
	- Nông, lâm nghiệp và thủy sản	%	8,66	10,5	1,37		
2	GRDP bình quân đầu người (giá hiện hành)	Triệu đồng	4,54	3,0	3,46		
3	Tốc độ tăng vốn đầu tư phát triển xã hội	%	123,69	135	129	128,2	Không đạt KH
4	Tốc độ tăng tổng kim ngạch xuất khẩu	%	9,00	12,0	-0,52	-0,8	Không đạt KH
5	Chỉ số giá tiêu dùng	%	-3,40	5,0	-1,20	0,9	Không đạt KH
6	Thu, chi ngân sách Nhà nước	%	2,67	< 4	1,9-2,4	1,77	
6.1	Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng	286.561	251.321	241.896	267.232	
6.2	Chi ngân sách Nhà nước trên địa phương	Tỷ đồng	87.461,90	108.592,99	84.773,90	83.936,00	
B NHÓM CHỈ TIÊU XÃ HỘI							
6	Giảm tỷ suất sinh thô so với năm trước	%	0,1	0,1	0,1		Tỷ suất sinh thô 2021 còn dưới 14,75‰
7	Giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên so với năm trước	%	0,1	0,1	0,1		
8	Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể nhẹ cân so với năm trước	%	0,1	0,1	0,1		
9	Duy trì tỷ lệ xã/phường/thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế	%	100	100	100		
10	Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế	%	90,1	91,5	91,5		
10	Tỷ lệ lao động tham gia BHXH so với lực lượng lao động trong độ tuổi lao động:	%	38,4	40,0	40,0		
	- BHXH bắt buộc	%					
	- BHXH tự nguyện	%	37,59	39,0	39,0		
11	Tỷ lệ lao động tham gia Bảo hiểm thất nghiệp so với lực lượng lao động trong độ tuổi lao động	%	0,81	1,0	1,0		
12	Giảm số hộ nghèo so với đầu năm	%	36,0	37,0	37,0		
13	Tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị	(Tỷ lệ hộ nghèo còn 0,21%)					
14	Tỷ lệ lao động (đang làm việc) qua đào tạo	%	2,67	< 4	3,97		
	- Tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ	%	70,2	71,5	71,1		Không đạt KH
15	Số trường công lập đạt chuẩn quốc gia tăng thêm	%	48,0	50,5	50,2		Không đạt KH
		Trường	104	85	85	73	

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH 2020	KH 2021	ƯTH 2021	Cập nhật 2021	Ghi chú
16	Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu "Gia đình văn hóa"	%	88,0	88,0	88,0		
17	Tỷ lệ thôn (làng) được công nhận và giữ vững danh hiệu "Làng văn hóa"	%	62,0	62,0	62,0		
18	Tỷ lệ tổ dân phố được công nhận và giữ vững danh hiệu "Tổ dân phố văn hóa"	%	72,0	72,0	72,0		
C	NHÓM CHỈ TIÊU ĐÓ THỊ, NÔNG THÔN, MÔI TRƯỜNG						
19	Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch	%	100	100,0	100,0		
	<i>Trong đó: + Khu vực đô thị</i>	%	78,0	85,0	80,0		Không đạt KH
	<i>+ Khu vực nông thôn</i>						
20	Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được thu gom và vận chuyển trong ngày	%	100	100,0	100,0		
	<i>Trong đó: + Khu vực đô thị</i>	%	100	100,0	100,0		
	<i>+ Khu vực nông thôn</i>						
21	Xử lý ô nhiễm môi trường						
21.1	Tỷ lệ cụm công nghiệp có trạm xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn hoặc quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng	%	100	100,0	100,0		
	<i>- Đối với CCN xây dựng mới</i>	%	92,5	95,0	92,5		Không đạt KH
	<i>- Đối với CCN, CCN làng nghề đã đi vào hoạt động</i>	%	100	100,0	100,0		
21.2	Tỷ lệ chất thải nguy hại được xử lý	%	100	100,0	100,0		
21.3	Tỷ lệ chất thải y tế nguy hại được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật QG về môi trường	%	28,8	28,8	28,8		
21.4	Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý	Xã	15	14	14		
22	Số xã được công nhận đạt tiêu chí NTM nông cao tăng thêm	Xã	23	20	15		
	<i>- Số xã được công nhận đạt tiêu chí NTM kiểu mẫu tăng thêm</i>	Xã	-	5	5		